

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Mai Anh - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2023/TLST-VDS ngày 13 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2024/QĐST-VDS ngày 24 tháng 4 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định); có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định).

2. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1981; nơi cư trú: nơi cư trú: Số nhà A đường N, thị xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định); có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, biên bản lấy lời khai ngày 18-12-2023, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà và ông Nguyễn Minh C tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban hành chính xã T, khu phố N, tỉnh Hà Nam Ninh vào ngày 27-02-1981. Bà và ông Nguyễn Minh C có 02 con chung là Nguyễn Thị Y, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số nhà A đường N, thị xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và Nguyễn Văn L1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định). Khi bà kết hôn với ông Nguyễn Minh C thì bố mẹ đẻ của ông C đã chết nên bà không biết họ tên của bố mẹ đẻ của ông C. Ông C có bao nhiêu anh chị em ruột bà không biết vì khi kết hôn với ông C thì bà nghe ông C kể các anh chị em ruột của ông C cũng đã chết hết. Sau khi kết hôn, bà và ông Nguyễn Minh C sinh sống tại địa chỉ: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định). Đến khoảng tháng 4 năm 1986 thì ông C bỏ đi biệt tích. Trước khi đi ông C không nói gì với bà là ông đi đâu. Từ thời gian đó đến nay ông C không về nhà và cũng không liên lạc gì với gia đình. Gia đình đã tìm kiếm qua người thân, bạn bè nhưng vẫn không có tin tức gì về ông C. Cho đến nay bà và người thân của ông C không ai biết tin tức gì về ông C. Nay bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Minh C là đã chết để đảm bảo các quyền và nghĩa vụ của bà và các con. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

2. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 18-12-2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn L1 trình bày: Anh là con đẻ của bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Minh C. Bố mẹ anh có 02 người con chung là anh và chị gái của anh tên là Nguyễn Thị Y, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số nhà A đường N, thị xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Anh không biết mặt bố vì khi bố anh bỏ đi anh còn bé. Anh có

nghe mẹ anh kể bố anh bỏ nhà đi từ tháng 4 năm 1986, năm đó anh 2 tuổi, khi đi bố anh không nói cho gia đình đi đâu, làm gì. Từ thời gian đó đến nay bố anh không trở về nhà. Gia đình anh không biết bố anh đang làm gì, ở đâu. Từ khi sinh ra và lớn lên anh không biết ông bà nội và anh chị em ruột của bố anh. Anh có nghe mẹ anh kể những người thân của bố anh không còn ai. Từ khi anh sinh ra tới nay cũng không có một người họ hàng nào của bố anh đến nhà anh chơi. Từ khi bố anh bỏ nhà ra đi gia đình anh đã tìm kiếm thông tin của bố anh qua bạn bè, người quen nhưng không ai biết thông tin gì về bố anh. Trước khi đi bố anh chung sống cùng mẹ anh và các con tại địa chỉ: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định). Nay mẹ anh là bà Nguyễn Thị L đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Minh C – bố đẻ anh là đã chết, anh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L. Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

3. Tại Bản tự khai ngày 02-3-2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Y – là con của ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị L xác nhận ông Nguyễn Minh C bỏ nhà ra đi từ khoảng tháng 4 năm 1986, trước khi đi ông C không nói cho gia đình biết ông đi đâu, làm gì. Từ thời gian ông C bỏ nhà ra đi đến nay ông C không liên lạc về gia đình. Gia đình đã tìm kiếm thông tin của ông C qua bạn bè, người thân nhưng không ai biết thông tin gì về ông C. Trước khi bỏ đi biệt tích bố chị chung sống cùng mẹ chị và các con tại địa chỉ: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định). Nay mẹ chị là bà Nguyễn Thị L đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Minh C – bố đẻ chị là đã chết, chị đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

4. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị L, Tòa án đã đăng thông báo tìm kiếm ông Nguyễn Minh C trên báo Công lý trong 3 số báo liên tiếp là số 102 ra ngày 22-12-2023, số 103 ra ngày 27-12-2023 và số 104 ra ngày 29-12-2023; nhắn tin tìm kiếm ông Nguyễn Minh C trên Đ trong 3 lần liên tiếp vào các ngày 25-12-2023, 26-12-2023 và 27-12-2023; đăng thông báo tìm kiếm ông Nguyễn Minh C trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Nam Định ngày 20-12-2023 nhưng ông Nguyễn Minh C không liên hệ và không đến Tòa án làm việc và cũng không ai biết được thông tin về ông Nguyễn Minh C.

5. Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Minh C. Đại diện tổ dân phố số A phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định xác nhận: Ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị

L là vợ chồng, cư trú tại: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định). Ông C và bà L có 02 người con là Nguyễn Thị Y và Nguyễn Văn L1. Từ khoảng tháng 4 năm 1986 ông Nguyễn Minh C bỏ nhà đi, khi đi ông C không thông báo cho địa phương là đi đâu, làm gì. Từ thời điểm ông C bỏ đi đến nay, địa phương không biết bất cứ thông tin gì về ông C. Hiện nay số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định chỉ có bà Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn L1 cư trú; chị Nguyễn Thị Y đã lấy chồng và ở nơi khác. Nay bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Minh C là đã chết, đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

4. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71; Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2 Luật Người cao tuổi; khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; và điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 391, Điều 393 của Bộ luật tố tụng Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L: Tuyên bố ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định) là đã chết. Xác định ngày chết của ông Nguyễn Minh C là ngày 01-5-1986. Bà Nguyễn Thị L được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự, bà Nguyễn Thị L là vợ ông Nguyễn Minh C nên được xác định là người có quyền, lợi ích liên quan và có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Minh C là người đã chết.

Xét thấy người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết là ông Nguyễn Minh C có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C,

tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định) nên Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thụ lý, giải quyết yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Nguyễn Thị L là đúng quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Người yêu cầu là bà Nguyễn Thị L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn L1 có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt; căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về giải quyết yêu cầu của bà Nguyễn Thị L:

Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Minh C là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban hành chính xã T, khu phố N, tỉnh Hà Nam Ninh vào ngày 27-02-1981. Sau khi kết hôn, bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Minh C chung sống tại địa chỉ: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định). Đến tháng 4 năm 1986 ông Nguyễn Minh C bỏ nhà đi không rõ lý do. Bà Nguyễn Thị L và những người thân đã nhiều lần tìm kiếm tin tức, địa chỉ của ông Nguyễn Minh C nhưng không có tin tức xác thực ông C còn sống. Như vậy kể từ thời điểm ông Nguyễn Minh C bỏ đi biệt tích đến nay là 38 năm. Tòa án đã xác minh tại nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Minh C và áp dụng các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không có tin tức xác thực về việc ông Nguyễn Minh C còn sống. Căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L: Tuyên bố ông Nguyễn Minh C là đã chết.

Bà Nguyễn Thị L và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không xác định được chính xác ngày ông Nguyễn Minh C bỏ đi biệt tích mà chỉ xác định được ông C bỏ đi biệt tích vào tháng 4 năm 1986. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 xác định thời điểm ông Nguyễn Minh C chết là ngày 01-5-1986.

[4]. Về hôn nhân, gia đình và các quan hệ về thân nhân, quan hệ tài sản của ông Nguyễn Minh C không có ai yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu là bà Nguyễn Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự. Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi, điểm d khoản

1, khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị L được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71; Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi;

- Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; và điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 391, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L: Tuyên bố ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1946; nơi cư trú cuối cùng: Số nhà I B, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định (nay là số nhà A đường C, tổ dân phố số A, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định) là đã chết.

Xác định ngày chết của ông Nguyễn Minh C là ngày 01-5-1986.

2. Khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ về thân nhân, quan hệ tài sản của ông Nguyễn Minh C được giải quyết theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Bà Nguyễn Thị L được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Bà Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Thị Y, anh Nguyễn Văn L1 có quyền làm đơn kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ quyết định theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Minh C có quyền làm đơn kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày niêm yết quyết định.

Quyết định này có thể bị Viện kiểm sát kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- UBND phường Hạ Long, TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Mai Anh